TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HƯNG** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 34/2018/QĐST-DS	*Tân Hưng, ngày 02 tháng 04 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 03 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2018/TLST-DS ngày 20 tháng 03 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trịnh Thị Xuân V, sinh năm: 1962.

Địa chỉ: Khu phố G, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An.

Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Khu phố G, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Khu phố G, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Ngọc T phải có nghĩa vụ trả cho bà Trịnh Thị Xuân V tổng số tiền 1.172.000.000 đồng (1.100.000.000 đồng tiền gốc + 72.000.000 đồng tiền lãi = 1.172.000.000 đồng), *(Một tỷ một trăm bảy mươi hai triệu đồng)*.

Kể từ ngày bà Trịnh Thị Xuân V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Ngọc T chậm trả tiền, thì ông T còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí:

Ông Nguyễn Ngọc T phải chịu 23.580.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Trịnh Thị Xuân V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho bà V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 23.580.000 đồng theo biên lai thu số 0004163 ngày 20/03/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hưng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Tân Hưng*;
- *Cc.THA dân sự huyện Tân Hưng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Chí Dũng